

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963.

Trú tại: ấp TN, xã NPT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

-Bị đơn: Bà Huỳnh Tuyết A, sinh năm 1984;

Trú tại: ấp TN, xã NPT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Tuyết A có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền nợ tổng cộng là 91.400.000(Chín mươi một triệu bốn trăm ngàn)đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.285.000(Hai triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn) đồng, hai bên thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa là 1.142.500(Một triệu một trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm) đồng. Do bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí là 1.142.500(Một triệu một trăm

bốn mươi hai ngàn năm trăm) đồng. Bà Huỳnh Tuyết A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.142.500(Một triệu một trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang